| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 07/2021/QĐST-KDTM | *K, ngày 02 tháng 12 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 18/2021/TLST-KDTM ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện K về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP M (M)**.

Địa chỉ: Số 54 Nguyễn T, phường R, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng Linh - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đức Quang - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng quản lý tín dụng. *(Theo Giấy ủy quyền số 3897/2020/UQ-TGĐ12 ngày 20/7/2020 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP M).*

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Trần Thị Phương Thảo - Chức vụ: Chuyên viên cao cấp - Phòng tố tụng mua bán nợ. *(Theo Giấy ủy quyền số 6391/2021/GUQ-TGĐ12 ngày 23/9/2021 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP M).*

*Bị đơn:* **Công ty TNHH thương mại S.**

Địa chỉ: Thôn X, xã V, huyện K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện là Bà Trần Thị L - Chức vụ: Giám đốc.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

1. Ngân hàng TMCP M và Công ty TNHH thương mại S đã ký kết 02 hợp đồng tín dụng gồm:

+ Hợp đồng tín dụng số: 01/1602/11/CG và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 01/PL HĐTD ngày 14/04/2011; Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 02/PL HĐTD ngày 04/06/2011 với Ngân hàng TMCP M (M) - Chi nhánh Cầu Giấy.

+ Hợp đồng tín dụng số 01/1111/10/CG-ĐA với Ngân hàng TMCP M (M) - Chi nhánh Cầu Giấy.

2. Công ty TNHH thương mại S thế chấp tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Xe Ôtô con, loại xe Toyota, số chỗ ngồi 08, số khung RL4XW43G3A9263384, số máy 1TR-68633565. Mang biển kiểm soát 30X-3563, theo giấy đăng ký xe Ôtô số 004990 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 17/05/2010 mang tên Công ty TNHH Thương Mại S. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp ô tô, số công chứng 014219/2011 ngày 04/06/2011, quyển số 08TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng Hà Nội được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

3. Các đương sự thỏa thuận:

3.1. Công ty TNHH thương mại S phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP M số tiền còn nợ (tạm tính đến ngày 23/11/2021) là: 6.190.346.712 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm chín mươi triệu, ba trăm bốn mươi sáu nghìn, bảy trăm mười hai đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 772.385.000 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 3.698.412.772 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 1.719.548.940 đồng;

**Tổng cộng**: **6.190.346.712 đồng**.

3.2. Thời gian Công ty TNHH thương mại S thanh toán toàn bộ số nợ trên chi Ngân hàng TMCP M trong tháng 12/2021.

3.3. Kể từ ngày 24/11/2021, Công ty TNHH thương mại S còn phải chịu lãi suất phát sinh trên dư nợ gốc còn lại theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại các Hợp đồng cho vay và các Giấy nhận nợ đã ký cho đến khi thanh toán hết nợ.

3.4. Nếu Công ty TNHH thương mại S không thanh toán được nợ hoặc không thanh toán đầy đủ nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng TMCP M có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho M, cụ thể là: Xe ôtô con, loại xe Toyota, số chỗ ngồi 08, số khung RL4XW43G3A9263384, số máy 1TR68633565. Mang biển kiểm soát 30X-3563, theo giấy đăng ký xe Ôtô số 004990 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 17/05/2010 mang tên Công ty TNHH thương mại S. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp ôtô, số công chứng 014219/2011 ngày 04/06/2011, quyển số 08TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng Hà Nội và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

3.5. Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo nêu trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH thương mại S đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán khoản nợ thì Công ty TNHH thương mại S có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

3.6. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH thương mại S phải chịu 57.095.000 đồng tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP M 56.954.000 đồng tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo số Biên lai thu số AA/2020/0072813 ngày 14/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hà Nội.

3.6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***<u>Nơi nhận</u>:***
*- TAND t/p Hà Nội;*
*- VKSND t/p Hà Nội;*
*- VKSND huyện K;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Vũ Quang Dũng**